

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STNMT-VP

Điện Biên, ngày tháng năm 2022

V/v tăng cường công tác chuyển đổi số trong việc giải quyết TTHC đảm bảo một số mục tiêu của tỉnh về dịch vụ BCCI, DVCTT và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức Bồ trợ trên địa bàn tỉnh;
- Các Hội có tính chất đặc thù;
- Các Doanh nghiệp Trung ương, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 4289/KH-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 1536/KH-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về việc số hoá kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

Để thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu Chính quyền số tại Kế hoạch 1332/KHBCĐ ngày 06/5/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên về hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022: Tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đạt từ 50% trở lên, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 80%, tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%. Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các tổ chức và cá nhân khi thực hiện các giao dịch giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với các TTHC đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

- Đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/> (đối với công dân, tổ chức chưa có tài khoản).
- Thực hiện gửi hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.
- Đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp phí, lệ phí (nếu có) qua tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Địa chỉ nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh: <https://dichvucong.dienbien.gov.vn/>

- Đối với các cá nhân, tổ chức đến nộp trực tiếp: Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ yêu cầu công dân, tổ chức thực hiện đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia (đối với công dân chưa có tài khoản). Thực hiện đăng nhập và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại máy vi tính đã được trang bị sẵn ở Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở để phục vụ công dân, tổ chức đến nộp hồ sơ TTHC đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Lưu ý:

- Đối với TTHC theo quy định phải nộp hồ sơ bản giấy thực hiện gửi đồng thời hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và hồ sơ (bản giấy) qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hoặc gửi qua Dịch vụ Bưu chính công ích.

- Đối với TTHC “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)” trực tuyến ở mức độ 4: Công dân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ theo đúng quy trình, yêu cầu Phụ lục kèm theo Công văn số 3768/BTNMT-VP ngày 01/7/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Các TTHC mức độ 2, mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường đã được công khai trên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ:

<https://dichvucong.dienbien.gov.vn/vi/padsvc?keyword=&procedure=§or=&agency=60a4d2599b05fd04a5382008&tab=1&province=&commune=&department=60a4d2599b05fd04a5382008>

- Danh sách TTHC mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường. (*chi tiết Phụ lục kèm theo*).

2. Đối với TTHC chưa cung cấp Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

Đề nghị gửi hồ sơ TTHC và đăng ký nhận kết quả giải quyết qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tiếp và đăng ký trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Hồ sơ TTHC gửi theo hình thức gửi công văn thông thường (*gửi tại Bộ phận văn thư không qua Dịch vụ bưu chính công ích*): Sở Tài nguyên và Môi trường không giải quyết và không phản hồi đối với các hồ sơ TTHC gửi theo hình thức gửi công văn thông thường.

Các nội dung trên được Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện bắt đầu từ ngày **21/7/2022**

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương triển khai và hướng dẫn cho các đơn vị thuộc, trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nắm và thực hiện.

Mọi khó khăn, vướng mắc trong quá trình số hóa, gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính đề nghị các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương trao đổi với Sở Tài nguyên và Môi trường qua số điện thoại: (0215)3.810.278 đồng chí Bùi Thị Hương; (0215)3.811.328 đồng chí Phạm Thị Phương Hoa để phối hợp giải quyết.

Trên đây là các nhiệm vụ nhằm tăng cường công tác chuyển đổi số trong việc giải quyết TTHC. Sở Tài nguyên và Môi trường mong nhận được sự phối hợp của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ về dịch vụ BCCI, DVCTT và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở./.

Trân trọng sự phối hợp của quý cơ quan, tổ chức!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; | (B/c)
- Thành viên BCĐ CCHC tỉnh;
- Thành viên BCĐ Chuyển đổi số tỉnh; |
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Thanh Phụng

**DANH MỤC TTHC CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN
MỨC ĐỘ 3, MỨC ĐỘ 4**

(Gửi hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; nhận kết quả qua DVBCCI và nộp phí, lệ phí (nếu có) qua tài khoản)

(Kèm theo Công văn số /STNMT-VP ngày tháng năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG MỨC ĐỘ 3 (7 TTHC)

TT	Tên Dịch vụ/Thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực môi trường	
1	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (cấp tỉnh)	
II	Lĩnh vực đất đai	
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. (Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công)	
3	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập VP đăng ký đất đai)	
4	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề	
5	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	
III	Lĩnh vực khoáng sản	
1	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (cấp tỉnh)	

B. DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG MỨC ĐỘ 4 (17 TTHC)

TT	Tên Dịch vụ/Thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực môi trường	

1	Cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	
2	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	
II	Lĩnh vực đất đai	
1	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	
2	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	
3	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận (Cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng đăng ký đất đai)	
4	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	
III	Lĩnh vực khoáng sản	
1	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	
2	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	
IV	Lĩnh vực tài nguyên nước	
1	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (cấp tỉnh)	
2	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước (cấp tỉnh)	
3	Thẩm định, phê duyệt phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	
4	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành cấp tỉnh	
5	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (cấp tỉnh)	
6	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	
V	Lĩnh vực khí tượng thủy văn	
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	
2	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	
3	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh)	